

CÔNG TY CỔ PHẦN TRUYỀN THÔNG VÀ GIẢI TRÍ ZILACK
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN TRUYỀN THÔNG VÀ GIẢI TRÍ ZILACK

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: ZILACK MEDIA AND ENTERTAINMENT JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: ZILACK JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0108928562

3. Ngày thành lập: 04/10/2019

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số nhà 66, ngõ 328, đường Tây Mỗ, Phường Đại Mỗ, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0888608668

Fax:

Email: buibathang86@gmail.com

Website: <http://zilack.vn>

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sản xuất bao bì bằng gỗ	1623
2.	Sản xuất giấy nhãn, bì nhãn, bao bì từ giấy và bì	1702
3.	In ấn (Trừ hoạt động liên quan đến báo chí)	1811
4.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
5.	Sao chép bản ghi các loại	1820
6.	Sản xuất sản phẩm từ plastic	2220
7.	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511
8.	Sản xuất linh kiện điện tử	2610
9.	Sản xuất máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính	2620
10.	Sản xuất thiết bị truyền thông	2630
11.	Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng	2640
12.	Sản xuất thiết bị bức xạ, thiết bị điện tử trong y học, điện liệu pháp	2660
13.	Sản xuất thiết bị và dụng cụ quang học	2670
14.	Sản xuất dây, cáp điện và điện tử khác	2732
15.	Sản xuất thiết bị dây dẫn điện các loại	2733
16.	Sản xuất đồ điện dân dụng	2750
17.	Sản xuất máy móc và thiết bị văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính)	2817
18.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
19.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
20.	Sửa chữa thiết bị điện	3314

21.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
22.	Xây dựng nhà để ở	4101
23.	Xây dựng nhà không để ở	4102
24.	Xây dựng công trình thủy	4291
25.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
26.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
27.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
28.	Phá dỡ	4311
29.	Chuẩn bị mặt bằng (Trừ hoạt động rà phá bom mìn và các hoạt động tương tự)	4312
30.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
31.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
32.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
33.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
34.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý, môi giới bán hàng hóa; (Trừ hoạt động đấu giá hàng hóa)	4610
35.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
36.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
37.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
38.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
39.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Bán buôn hoá chất công nghiệp như: anilin, mực in, tinh dầu, khí công nghiệp, keo hoá học, chất màu, nhựa tổng hợp, methanol, parafin, dầu thơm và hương liệu, soda, muối công nghiệp, axit và lưu huỳnh	4669
40.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
41.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
42.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ thiết bị hệ thống an ninh như thiết bị khoá, kết sắt... không đi kèm dịch vụ lắp đặt hoặc bảo dưỡng	4759
43.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4761

44.	Bán lẻ băng đĩa âm thanh, hình ảnh (kể cả băng, đĩa trắng) trong các cửa hàng chuyên doanh	4762
45.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4772
46.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh	4773
47.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet (Trừ Đấu giá bán lẻ qua internet)	4791
48.	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Hoạt động thương mại điện tử (Trừ hoạt động đấu giá hàng hóa)	4799
49.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa (Trừ hoạt động kinh doanh bất động sản)	5210
50.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: - Gửi hàng; - Giao nhận hàng hóa;	5229
51.	Sản xuất thiết bị đo lường, kiểm tra, định hướng và điều khiển	2651
52.	Xuất bản phần mềm	5820
53.	Hoạt động hậu kỳ	5912
54.	Hoạt động viễn thông có dây	6110
55.	Hoạt động viễn thông không dây	6120
56.	Hoạt động viễn thông khác Chi tiết: - Đại lý dịch vụ viễn thông; - Cung cấp dịch vụ giá trị gia tăng trên mạng viễn thông; - Cung cấp dịch vụ viễn thông giá trị gia tăng trên mạng viễn thông: dịch vụ thư điện tử; dịch vụ thư thoại; dịch vụ fax giá tăng giá trị; dịch vụ truy nhập Internet; dịch vụ VOIP; - Cung cấp dịch vụ giá trị gia tăng trên SMS; - Cung cấp dịch vụ trò chơi trực tuyến, trò chơi điện tử (trên điện thoại di động);	6190
57.	Lập trình máy vi tính	6201
58.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
59.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209(Chính)

60.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan (không bao gồm thiết lập mạng và kinh doanh hạ tầng bưu chính viễn thông);	6311
61.	Công thông tin (trừ các loại thông tin Nhà nước cấm và hoạt động báo chí);	6312
62.	Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Cung cấp dịch vụ nội dung thông tin, dịch vụ công nghệ thông tin trên mạng viễn thông di động, mạng internet	6399
63.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Tư vấn đầu tư	6619
64.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: - Tư vấn, môi giới bất động sản	6820
65.	Hoạt động của trụ sở văn phòng	7010
66.	Hoạt động tư vấn quản lý (Trừ hoạt động tư vấn pháp luật, tài chính, kế toán)	7020
67.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan	7110
68.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật	7120
69.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học tự nhiên	7211
70.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học kỹ thuật và công nghệ	7212
71.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học y, dược	7213
72.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học nông nghiệp	7214
73.	Quảng cáo (Trừ quảng cáo thuốc lá, hoạt động liên quan đến báo chí)	7310
74.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận (không bao gồm hoạt động điều tra và các hoạt động nhà nước cấm)	7320
75.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng - Hoạt động trang trí nội thất (không bao gồm dịch vụ thiết kế công trình);	7410
76.	Hoạt động nhiếp ảnh	7420

77.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Tư vấn công nghệ khác;	7490
78.	Cho thuê xe có động cơ	7710
79.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
80.	Đại lý du lịch	7911
81.	Photo, chuẩn bị tài liệu và các hoạt động hỗ trợ văn phòng đặc biệt khác	8219
82.	Hoạt động dịch vụ liên quan đến các cuộc gọi	8220
83.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
84.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh (trừ vàng, rác thải, phế liệu)	8299
85.	Giáo dục nhà trẻ	8511
86.	Giáo dục mẫu giáo	8512
87.	Giáo dục tiểu học	8521
88.	Giáo dục trung học cơ sở	8522
89.	Giáo dục trung học phổ thông	8523
90.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Các dịch vụ dạy kèm (gia sư); - Giáo dục dự bị; - Các trung tâm dạy học có các khóa học dành cho học sinh yếu kém; - Dạy ngoại ngữ và dạy kỹ năng đàm thoại; - Dạy đọc nhanh	8559
91.	Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu	9329
92.	Hoạt động dịch vụ phục vụ cá nhân khác còn lại chưa được phân vào đâu	9639

6. Vốn điều lệ: 5.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	HOÀNG ANH TÀI	Số nhà 167, đường Thanh Liêm, Tổ 10, Phường Đồng Tâm, Thành phố Yên Bái, Tỉnh Yên Bái, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	100.000	1.000.000.000	20,000	060683084	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	100.000	1.000.000.000	20,000		
2	BÙI BÁ THẮNG	Số 20/16, Phố Đoàn Kết, Khu 6, Thị trấn Gia Lộc, Huyện Gia Lộc, Tỉnh Hải Dương, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	325.000	3.250.000.000	65,000	142351448	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	325.000	3.250.000.000	65,000		

3	NGUYỄN QUANG HƯNG	Tổ 4, Phường Phú Diễn, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	75.000	750.000.000	15,000	0260860053 75
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	75.000	750.000.000	15,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: HOÀNG ANH TÀI

Giới tính: Nam

Chức danh: Tổng giám đốc

Sinh ngày: 19/01/1983

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 060683084

Ngày cấp: 31/03/2014

Nơi cấp: Công an tỉnh Yên Bái

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số nhà 167, đường Thanh Liêm, Tổ 10, Phường Đồng Tâm, Thành phố Yên Bái, Tỉnh Yên Bái, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Phòng 1204, Tòa chung cư A14B2, Khu đô thị Nam Trung Yên, Phường Yên Hòa, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội